

Số: 140 /TB-THADS

Chơn Thành, ngày 13 tháng 3 năm 2023

**THÔNG BÁO**

**V/v lựa chọn tổ chức thẩm định giá tài sản thi hành án dân sự**

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 98 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014)

Căn cứ bản án số 30/2014/HSST ngày 28 tháng 4 năm 2014 của Toà án nhân dân huyện Chơn Thành (nay là thị xã Chơn Thành), tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định thi hành án chủ động số 805/QĐ-CCTHADS và số 806/QĐ-CCTHADS ngày 04 tháng 7 năm 2014 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chơn Thành (nay là thị xã Chơn Thành), tỉnh Bình Phước;

Căn cứ bản án số 31/2018/HSST ngày 07 tháng 5 năm 2018 của Toà án nhân dân huyện Chơn Thành (nay là thị xã Chơn Thành), tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định thi hành án chủ động số 1120/QĐ-CCTHADS ngày 18 tháng 6 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chơn Thành (nay là thị xã Chơn Thành), tỉnh Bình Phước;

Căn cứ bản án số 117/2021/HSST ngày 23 tháng 11 năm 2021 của Toà án nhân dân huyện Chơn Thành (nay là thị xã Chơn Thành), tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định thi hành án chủ động số 218/QĐ-CCTHADS ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước;

Căn cứ bản án số 100/2020/HSST ngày 24 tháng 9 năm 2020 của Toà án nhân dân huyện Chơn Thành (nay là thị xã Chơn Thành), tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định thi hành án chủ động số 180/QĐ-CCTHADS ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chơn Thành (nay là thị xã Chơn Thành), tỉnh Bình Phước;

Căn cứ bản án số 23/2019/HSST ngày 19 tháng 3 năm 2019 của Toà án nhân dân huyện Chơn Thành (nay là thị xã Chơn Thành), tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định thi hành án chủ động số 103/QĐ-CCTHADS và 105/QĐ-CCTHADS ngày 25 tháng 10 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chơn Thành (nay là thị xã Chơn Thành), tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định thi hành án chủ động số 99/QĐ-CCTHADS và 107/QĐ-CCTHADS ngày 25 tháng 10 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chơn Thành (nay là thị xã Chơn Thành), tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định thi hành án chủ động số 109/QĐ-CCTHADS và 110/QĐ-CCTHADS ngày 25 tháng 10 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chơn Thành (nay là thị xã Chơn Thành), tỉnh Bình Phước;

Căn cứ bản án số 91/2011/HSST ngày 03 tháng 10 năm 2011 của Toà án nhân dân huyện Chơn Thành (nay là thị xã Chơn Thành), tỉnh Bình Phước;



Căn cứ Quyết định thi hành án chủ động số 784/QĐ-CCTHADS và 785/QĐ-CCTHADS ngày 06 tháng 5 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chơn Thành (nay là thị xã Chơn Thành), tỉnh Bình Phước;

Căn cứ bản án số 101/2018/HSST ngày 28 tháng 11 năm 2018 của Toà án nhân dân huyện Chơn Thành (nay là thị xã Chơn Thành), tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định thi hành án chủ động số 327/QĐ-CCTHADS và 329/QĐ-CCTHADS ngày 03 tháng 01 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chơn Thành (nay là thị xã Chơn Thành), tỉnh Bình Phước;

Căn cứ bản án số 11/2021/HSST ngày 29 tháng 01 năm 2021 của Toà án nhân dân huyện Chơn Thành (nay là thị xã Chơn Thành), tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định thi hành án chủ động số 459/QĐ-CCTHADS và 460/QĐ-CCTHADS và 461/QĐ-CCTHADS ngày 10 tháng 3 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chơn Thành (nay là thị xã Chơn Thành), tỉnh Bình Phước;

Căn cứ bản án số 63/2015/HSST ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Toà án nhân dân huyện Chơn Thành (nay là thị xã Chơn Thành), tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định thi hành án chủ động số 36/QĐ-CCTHADS ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chơn Thành (nay là thị xã Chơn Thành), tỉnh Bình Phước;

Căn cứ bản án số 87/2018/HSST ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, (nay là thị xã Chơn Thành), tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định thi hành án chủ động số 332/QĐ-CCTHADS ngày 03 tháng 01 năm 2019 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chơn Thành, (nay là thị xã Chơn Thành), tỉnh Bình Phước;

Căn cứ bản án số 70/2017/HSST ngày 15 tháng 8 năm 2017 của Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, (nay là thị xã Chơn Thành), tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định thi hành án chủ động số 163/QĐ-CCTHADS ngày 01 tháng 11 năm 2017 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chơn Thành, (nay là thị xã Chơn Thành), tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định thi hành án chủ động số 162/QĐ-CCTHADS ngày 01 tháng 11 năm 2017 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chơn Thành, (nay là thị xã Chơn Thành), tỉnh Bình Phước;

Căn cứ bản án số 48/2016/HSST ngày 06 tháng 6 năm 2016 của Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, (nay là thị xã Chơn Thành), tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định thi hành án chủ động số 1110/QĐ-CCTHADS ngày 22 tháng 7 năm 2016 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chơn Thành, (nay là thị xã Chơn Thành), tỉnh Bình Phước;

Căn cứ bản án số 97/2020/HSST ngày 22 tháng 9 năm 2020 của Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, (nay là thị xã Chơn Thành), tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định thi hành án chủ động số 706/QĐ-CCTHADS ngày 06 tháng 7 năm 2021 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chơn Thành, (nay là thị xã Chơn Thành), tỉnh Bình Phước;

Căn cứ bản án số 99/2015/HSST ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, (nay là thị xã Chơn Thành), tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định thi hành án chủ động số 812/QĐ-CCTHADS ngày 16 tháng 5 năm 2016 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chơn Thành, (nay là thị xã Chơn Thành), tỉnh Bình Phước;

Căn cứ bản án số 91/2015/HSST ngày 25 tháng 8 năm 2015 của Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, (nay là thị xã Chơn Thành), tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định thi hành án chủ động số 644/QĐ-CCTHADS ngày 05 tháng 3 năm 2018 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chơn Thành, (nay là thị xã Chơn Thành), tỉnh Bình Phước;

Căn cứ bản án số 71/2015/HSST ngày 07 tháng 7 năm 2015 của Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, (nay là thị xã Chơn Thành), tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định thi hành án chủ động số 96/QĐ-CCTHADS ngày 09 tháng 10 năm 2015 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chơn Thành, (nay là thị xã Chơn Thành), tỉnh Bình Phước;

Căn cứ bản án số 10/2016/HSST ngày 29 tháng 9 năm 2016 của Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, (nay là thị xã Chơn Thành), tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định thi hành án chủ động số 334/QĐ-CCTHADS ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chơn Thành, (nay là thị xã Chơn Thành), tỉnh Bình Phước;

Căn cứ bản án số 37/2016/HSST ngày 17 tháng 5 năm 2018 của Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, (nay là thị xã Chơn Thành), tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định thi hành án chủ động số 1174/QĐ-CCTHADS ngày 06 tháng 7 năm 2018 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chơn Thành, (nay là thị xã Chơn Thành), tỉnh Bình Phước;

Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước (gọi tắt là Chi cục Thi hành án) thông báo công khai về việc lựa chọn tổ chức thẩm định giá các tài sản thi hành án như sau:

#### I. Tài sản thẩm định giá:

##### 1. Các điện thoại di động:

- + 01 (một) Điện thoại di động Nokia X2, màu đỏ
- + 01 (một) Điện thoại di động OPPO A37 màu đen
- + 01 (một) máy ĐTDĐ màu trắng hiệu Apple Iphone 5S; 01 (một) máy ĐTDĐ màu trắng hiệu Nokia và 01 (một) máy ĐTDĐ màu hồng hiệu Master.
- + 01 (một) Điện thoại di động hiệu Hotwav màu đen
- + 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone.
- + 01 (một) Điện thoại di động Samsung Galaxy Note 4 màu đen.
- + 01 (một) điện thoại di động Samsung màu ghi, số Imel: 357625089884566
- + 01 (một) điện thoại di động hiệu Realme, màu xanh đen
- + 01 (một) điện thoại di động Samsung Galaxy J5 vỏ màu hồng.
- + 01 (một) điện thoại di động Forme, màu đỏ, trắng.
- + 01 (một) Điện thoại di động Nokia RM 961, màu đỏ.
- + 01 (một) điện thoại di động hiệu X3, vỏ màu đen.
- + 01 (một) điện thoại di động Iphone 4.
- + 01 (một) Điện thoại di động Samsung GT-F5360, màu trắng.

- + 01 (một) Điện thoại di động hiệu ASUS-z010D, màu trắng.
- 2. Các tài sản khác:
  - 01 (một) Xe mô tô nhãn hiệu Honda - Wave RSX màu đen, biển số 93P1-277.07, số máy: JC43E6380166; số khung: RLHJC432XBY430851.
  - + 01 máy tính bảng màu đen, hiệu ACER.

## II. Các yêu cầu đối với các tổ chức thẩm định giá:

1. Các tổ chức thẩm định giá phải đáp ứng đủ bảng tiêu chí đánh giá, chấm điểm các tổ chức thẩm định giá tài sản (Phụ lục 1) Ban hành kèm theo Quyết định số 1079/QĐ-TCTHADS ngày 25 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tư pháp về việc ban hành Quy trình lựa chọn tổ chức thẩm định giá, đấu giá tài sản để thi hành án.

2. Hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức thẩm định giá tài sản gồm:

Văn bản đăng ký tham gia cung cấp dịch vụ thẩm định giá; hồ sơ năng lực (Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp; Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá; dịch vụ công ty cung cấp; mô hình, quy trình thực hiện; nhận sự; giấy tờ pháp lý; dự án tiêu biểu...) và các tài liệu khác có liên quan.

Tổ chức thẩm định giá cung cấp bản chính hoặc sao y bản chính các giấy tờ, tài liệu do tổ chức mình ban hành; cung cấp bản sao có chứng thực các giấy tờ tài liệu khác không do tổ chức mình ban hành.

Lưu ý: Chi cục Thi hành án không hoàn trả hồ sơ đối với các tổ chức thẩm định giá tài sản không được lựa chọn.

3. Thời gian nộp hồ sơ: Nộp trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước trong giờ và ngày hành chính của 02 (hai) ngày làm việc (ngày 14 và ngày 15 tháng 3 năm 2023).

4. Địa điểm nộp hồ sơ: tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, địa chỉ: Khu hành chính huyện Chơn Thành- khu phố Trung Lợi, phường Hưng Long, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước;

Chi cục Thi hành án thông báo để các tổ chức thẩm định giá đáp ứng đủ yêu cầu được biết và nộp hồ sơ đăng ký theo quy định, người được thi hành án, người phải thi hành án người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết./.

### Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện KSND thị xã Chơn Thành;
- Trang thông tin điện tử của Cục THADS tỉnh Bình Phước;
- Trang thông tin điện tử của Tổng cục THADS;
- Lưu: VT, HSTHA.



CHẤP HÀNH VIÊN

Vũ Văn Hanh